

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 115 /2025/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;

Căn cứ Nghị định số 77/2016/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 43/2018/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 10 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Công Thương; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây viết tắt là UBND cấp xã) và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.
2. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Điều 3. Nội dung phân cấp quản lý

1. Sở Công Thương tiếp nhận bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) từ các cơ sở đã được cấp một trong các Giấy chứng nhận: Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực và thực hiện công tác quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn và thực hiện công tác quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sau đây:

a) Cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ được cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định (trừ cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc mô hình Hợp tác xã);

b) Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ bao gồm cả các cơ sở kinh doanh thực phẩm trong các chợ (trừ chợ đầu mối và chợ đấu giá nông sản) được cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã cấp Giấy chứng nhận

đăng ký kinh doanh theo quy định;

c) Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định;

d) Cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn được cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân các cấp cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện đúng nội dung phân cấp tại Điều 3 Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

2. Sở Công Thương hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nội dung được phân cấp tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

a) Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 11/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

b) Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Công Thương (B/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- UBND xã, phường;
- Cổng TT điện tử tỉnh;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, P.KT (Ngân).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Diệu